

BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA CỦA CỘNG ĐỒNG NGƯỜI HOA Ở THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

Lưu Thị Liên^{1*}

PRESERVING AND DEVELOPING THE CULTURE OF THE HOA COMMUNITY IN BAC LIEU CITY, BAC LIEU PROVINCE, VIETNAM

Luu Thi Lien^{1*}

Tóm tắt – Trong xu thế hội nhập và phát triển cùng với quá trình cộng cư với các tộc người trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu, một số giá trị văn hóa của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu đang đứng trước nguy cơ mai một. Việc bảo tồn và phát triển văn hóa của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu là một vấn đề cấp thiết cần được quan tâm. Trên cơ sở áp dụng phương pháp điền dã dân tộc học và phỏng vấn sâu, bài báo nghiên cứu thực trạng bảo tồn văn hóa của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, qua đó đề xuất các giải pháp bảo tồn và phát triển văn hóa của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Từ khóa: *bảo tồn và phát triển, giá trị văn hóa, cộng đồng người Hoa, tỉnh Bạc Liêu.*

Abstract – In the trend of integration and development along with the process of coexistence with ethnic groups in the province, some cultural values of the Hoa community in Bac Lieu City are in danger of disappearing. The preservation and development of the culture of the Hoa community in Bac Lieu City is an urgent matter that needs attention. In this article, on the basis of applying ethnographic fieldwork and in-depth interviews, we will present the status of cultural preservation of the Hoa community in Bac Lieu City, Bac Lieu

Province. Thereby, the author proposes solutions to preserve and develop the culture of the Hoa community in Bac Lieu City, Bac Lieu Province.

Keywords: *Bac Lieu Province, cultural value, preservation and development, the Hoa community.*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là cốt lõi của dân tộc. Trong công cuộc bảo tồn và phát triển văn hóa Việt Nam, điều trước tiên là phải bảo tồn và phát triển những giá trị văn hóa của từng tộc người. Trong 53 dân tộc thiểu số ở Việt Nam, người Hoa là tộc người có dân số khá đông. Theo kết quả điều tra dân số năm 2019, Việt Nam có 749.466 người Hoa, chiếm 0,78% dân số Việt Nam [1]. Phần lớn người Hoa sinh sống ở Nam Bộ, trong đó tập trung đông ở Thành phố Hồ Chí Minh. Bạc Liêu là một trong những tỉnh ở miền Tây Nam Bộ có nhiều người Hoa sinh sống với dân số 20.769 người, chiếm 2,34% dân số toàn tỉnh [2]. Người Hoa ở tỉnh Bạc Liêu cư trú xen kẽ với các cộng đồng cư dân khác (Kinh, Khmer) hoặc cư trú tập trung thành từng khu vực nhỏ. Ở thành phố Bạc Liêu, người Hoa có gần 5.000 người, cư trú chủ yếu ở xã Vĩnh Trạch Đông, Phường 3, Phường 5. Trong thời gian qua, cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu đã có vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh. Tuy nhiên, trong quá trình cộng cư với các dân tộc khác trên địa bàn tỉnh, cùng với sự hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hiện nay, một số giá trị văn hóa của cộng đồng người Hoa đang đứng trước nguy cơ mai một nên việc bảo tồn và phát triển văn hóa của cộng đồng

¹Trường Đại học Bạc Liêu, Việt Nam
Ngày nhận bài: 12/1/2022; Ngày nhận bài chỉnh sửa: 26/8/2022; Ngày chấp nhận đăng: 28/12/2022
*Tác giả liên hệ: ltlien@blu.edu.vn
¹Bac Lieu University, Vietnam
Received date: 12th January 2022; Revised date: 26th August 2022; Accepted date: 28th December 2022
*Corresponding author: ltlien@blu.edu.vn

người Hoa ở thành phố Bạc Liêu là một vấn đề cấp thiết cần được quan tâm.

II. TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU

Trong hệ thống các nghiên cứu về văn hóa tộc người ở Việt Nam, các đề tài nghiên cứu về tộc người Hoa và văn hóa của tộc người Hoa ở Việt Nam khá phong phú. *Người Hoa tại Việt Nam* của Nguyễn Văn Huy [3] nhấn mạnh đến những khía cạnh có tính chính trị và ảnh hưởng từ những thành quả kinh tế của cộng đồng người Hoa đến đời sống xã hội Việt Nam. Bên cạnh đó, các sinh hoạt khác như văn hóa, xã hội cũng được đề cập đến. Với công trình này, tác giả đã nghiên cứu một phần sinh hoạt của cộng đồng người Hoa như lịch sử, văn hóa hay kinh tế. Đây là một đóng góp để khám phá và hiểu rõ thêm những đặc tính về một cộng đồng đã, đang và sẽ còn góp phần tích cực trong xã hội Việt Nam [3]. *Các nhóm cộng đồng người Hoa ở Việt Nam* của Châu Hải [4] đã giới thiệu khái quát các nhóm người Hoa và lịch sử hình thành từng nhóm ở Việt Nam. Bên cạnh đó, công trình cũng chỉ ra những đóng góp của người Hoa trong việc phát triển kinh tế – xã hội Việt Nam, đặc biệt là sự giao lưu văn hóa của người Hoa với cộng đồng người Việt. Năm 2011, Dương Văn Huy, trong *Người Hoa trong xã hội Việt Nam, nửa đầu thế kỷ XIX* [5], đã phân tích hoạt động kinh tế của người Hoa và vị trí của Hoa thương trong nền kinh tế của Việt Nam khoảng nửa đầu thế kỷ XIX. Nghiên cứu về bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa người Hoa có bài ‘Phác họa cơ chế bảo tồn trong di sản văn hóa người Hoa’ của Lê Hải Đăng [6]. Bài viết bàn về vai trò của hệ thống thiết chế văn hóa cộng đồng (trường học, cơ sở tín ngưỡng, bệnh viện, nghĩa trang) và tập quán văn hóa trong cơ chế bảo tồn di sản văn hóa của người Hoa ở Việt Nam. Theo Lê Hải Đăng: ‘Cơ chế văn hóa và tập quán văn hóa giống như không gian và thời gian trong cơ chế bảo tồn di sản văn hóa. Bất cứ thành tố nào trong hệ thống này bị khiếm khuyết đều ảnh hưởng trực tiếp đến cơ chế vận hành và sự tồn vong của di sản’ [6, tr.61]. Đây là lí do khiến chúng ta cần quan tâm và theo dõi một cách toàn diện cơ chế vận hành của mạng lưới di sản văn hóa của cộng đồng người Hoa đặt trong mối quan hệ với thiết chế văn hóa và tập quán văn hóa.

Nghiên cứu về người Hoa ở Nam Bộ, *PHôn nhân và gia đình của người Hoa ở Nam Bộ* của Nguyễn Duy Bính [7] tìm hiểu nghi thức hôn nhân và gia đình của người Hoa. *Tín ngưỡng dân gian của người Hoa ở Nam Bộ* của Võ Thanh Bằng [8] khái quát lịch sử nghiên cứu tín ngưỡng dân gian của người Hoa, các khái niệm có liên quan đến tôn giáo, tín ngưỡng dân gian, khái quát về người Hoa ở Nam Bộ và các hoạt động có liên quan đến tín ngưỡng dân gian của họ, các loại hình tín ngưỡng dân gian của người Hoa ở Nam Bộ. *Người Hoa ở Nam Bộ* của Ngô Văn Lệ [9] đã giới thiệu về người Hoa ở Nam Bộ ở các khía cạnh lịch sử hình thành, hoạt động kinh tế đến những thiết chế văn hóa và nghi lễ trong hôn nhân và gia đình. Phan An, trong *Người Hoa ở Nam Bộ* [10], đã khái lược về nguồn gốc, quá trình lịch sử, tổ chức xã hội của người Hoa ở Nam Bộ và giới thiệu những giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của người Hoa nơi đây. Năm 2006, bài viết ‘Hôn nhân và gia đình của người Hoa ở Nam Bộ’ của Nguyễn Bích Lợi cung cấp thêm các nghi lễ về hôn nhân và gia đình của người Hoa ở Nam Bộ [11]. *Quyển Văn hóa các dân tộc thiểu số vùng Nam Bộ Việt Nam* của Lê Ngọc Thắng [12] đã khái lược về sự phân bố của người Hoa ở Nam Bộ và giới thiệu sơ lược đặc điểm văn hóa, xã hội của người Hoa tại vùng đất này. *Đặc khảo văn hóa người Hoa ở Nam Bộ* do Huỳnh Ngọc Trảng [13] chủ biên đã giới thiệu quá trình định cư, phát triển của cộng đồng người Hoa ở Nam Bộ và cung cấp cho độc giả kiến thức hữu ích về những đặc điểm văn hóa vật chất, văn hóa tinh thần của người Hoa ở Nam Bộ với các dạng thức văn hóa truyền thống bao gồm: văn hóa ăn, mặc, ở, tín ngưỡng, hội họa, thư pháp, nghệ thuật biểu diễn.

Nghiên cứu về người Hoa ở Bạc Liêu, trước hết là tác phẩm *Bạc Liêu xưa* của Huỳnh Minh [14]. Quyển sách đã đề cập đến sự xuất hiện của người Hoa tại Bạc Liêu và những ảnh hưởng của họ trong quá trình hình thành nên vùng đất Bạc Liêu. Đặc biệt, trong công trình này, tác giả cũng đã khái quát về các hoạt động sinh kế và đặc điểm văn hóa của người Hoa từ buổi đầu đến vùng đất này [14]. ‘Nghi thức cưới hỏi của người Hoa ở Bạc Liêu – Cà Mau’ của Phạm Anh Hoan đã giới thiệu các nghi thức, các bước tiến hành lễ

cưới – hỏi, những điều nên làm và những điều kiêng kỵ, lễ vật trong đám cưới của người Hoa tại vùng Bạc Liêu – Cà Mau [15]. *Văn hóa của cộng đồng người Hoa ở Bạc Liêu* của Lưu Thị Liên đã khái quát những đặc điểm văn hóa của cộng đồng người Hoa ở Bạc Liêu, nhận diện vai trò của văn hóa cộng đồng người Hoa đối với sự phát triển kinh tế, văn hóa và xã hội của tỉnh Bạc Liêu [16]. Năm 2019, Trương Thu Trang với công trình *Tín ngưỡng thờ Mẫu, thờ Nữ thần trong cộng đồng người Hoa ở Bạc Liêu* đã góp phần giúp độc giả hiểu rõ hơn về đời sống văn hóa của người Hoa ở Bạc Liêu. Đồng thời, tác giả cũng cho thấy được sự ảnh hưởng nhất định của tín ngưỡng thờ Mẫu, thờ Nữ thần đối với cư dân vùng đất Bạc Liêu qua nghiên cứu về nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển của những tín ngưỡng này [17]. Nhìn chung, nghiên cứu về người Hoa ở Việt Nam nói chung và người Hoa ở Nam Bộ nói riêng đã được thực hiện khá phong phú và đạt được một số kết quả. Tuy nhiên, nghiên cứu về người Hoa và văn hóa của người Hoa ở thành phố Bạc Liêu vẫn còn hạn chế. Đặc biệt, trong quá trình hội nhập và phát triển, một số giá trị văn hóa của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu đang đứng trước nguy cơ mai một. Vì vậy, việc bảo tồn và phát triển văn hóa của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu hiện nay là một vấn đề cấp thiết. Bài báo này nghiên cứu về thực trạng bảo tồn văn hóa của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, từ đó đề xuất một số giải pháp bảo tồn và phát triển văn hóa của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu, góp phần vào sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh Bạc Liêu.

III. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

A. Phương pháp điền dã dân tộc học

Bài báo áp dụng phương pháp điền dã dân tộc học tại địa bàn khảo sát với các hoạt động chính: quan sát (tham dự và không tham dự), chụp ảnh, ghi chép tại các cơ sở thực hành tín ngưỡng của người Hoa. Cụ thể, trong năm 2020, tác giả quan sát tham dự lễ cúng tại miếu Ông Bồn vào ngày 27 – 28 tháng 7 âm lịch, lễ cúng tạ bình an ngày 17 – 18 tháng Chạp âm lịch tại Chùa Ông Bồn Xiêm Cán (ấp Biển Tây, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu), lễ vía Ông Bồn ngày 29

tháng 3 âm lịch tại Phước Đức Cổ Miếu (Phường 3, thành phố Bạc Liêu) và quan sát không tham dự các cơ sở thực hành tín ngưỡng của người Hoa trên địa bàn Phường 3 và Phường 5, thành phố Bạc Liêu.

B. Phương pháp phỏng vấn sâu

Phương pháp này được sử dụng để thu thập thông tin trong quá trình phỏng vấn các nhóm người Hoa để tìm hiểu về đặc điểm kinh tế, xã hội và văn hóa của họ trong quá khứ và hiện tại. Cụ thể, trên địa bàn Phường 3, thành phố Bạc Liêu, nghiên cứu thực hiện phỏng vấn ông C.X.H (62 tuổi, làm nghề kinh doanh), ông C.V.T (35 tuổi, viên chức). Tại địa bàn ấp Biển Tây A, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, bà T.T.K (59 tuổi, làm nghề trồng rẫy), bà T.T.T (62 tuổi, nội trợ), ông N.Đ.H (34 tuổi, viên chức) cùng một số người dân và đại diện ban quản trị Phước Đức Cổ Miếu đã tham gia trả lời phỏng vấn và cung cấp thông tin về những giá trị văn hóa truyền thống của người Hoa cũng như các yếu tố văn hóa mới mà họ tiếp thu trong quá trình cộng cư với tộc người Kinh, Khmer. Ngoài ra, bài viết cũng tiến hành phỏng vấn đại diện của chính quyền địa phương, các cơ quan quản lý văn hóa ở địa phương như ông T.Đ.N (Chi hội trưởng Chi hội VHNT các dân tộc tỉnh Bạc Liêu) để thu thập thông tin về những đóng góp của cộng đồng người Hoa đối với địa phương về phương diện văn hóa, cũng như tìm hiểu định hướng công tác bảo tồn và phát triển văn hóa của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu.

IV. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

A. Thực trạng bảo tồn văn hóa của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu

Về chính sách bảo tồn và phát triển văn hóa của người Hoa ở thành phố Bạc Liêu

Triển khai thực hiện Đề án ‘Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020’ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định 1270/QĐ-TTg vào ngày 27/7/2011 [18], Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch tỉnh Bạc Liêu đã xác định thực trạng cũng như giải pháp để bảo tồn và phát huy văn hóa các dân tộc ở địa phương. Các giải pháp địa phương tập trung thực hiện là tăng cường công tác tổ chức

trưng bày, giới thiệu các hoạt động văn hóa các dân tộc thiểu số trên địa bàn trong và ngoài tỉnh; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, thu hút phát triển nguồn nhân lực dân tộc thiểu số. Tuy nhiên, việc thực hiện nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra của tỉnh chưa đồng bộ. Bảo tàng Bạc Liêu trưng bày một số hiện vật và hình ảnh tái hiện văn hóa của cộng đồng người Hoa ở Bạc Liêu nhưng còn rất hạn chế. Chẳng hạn, trưng bày không gian nội thất nhà người Hoa ở Bạc Liêu, nhạc cụ dân tộc, tổ hợp múa lân, giao thương buôn bán mang đậm bản sắc văn hóa của người Hoa nhưng thiếu phần trưng bày trang phục truyền thống, các công cụ lao động sản xuất... Hiện nay, trên địa bàn thành phố, các chùa Khmer tổ chức dạy tiếng Khmer cho con em người Khmer trong dịp hè; các trung tâm giáo dục thường xuyên trong tỉnh có tổ chức các lớp đào tạo tiếng Khmer và cấp chứng chỉ nhưng chưa có lớp dạy tiếng Hoa cũng như các khóa dạy nghệ thuật dân tộc cho con em người Hoa. Theo ông T.Đ.N – Chi hội trưởng Chi hội Văn học Nghệ thuật các Dân tộc tỉnh Bạc Liêu (ý kiến cá nhân, ngày 18/9/2022): ‘Hàng năm, vào ba tháng hè, các chùa Khmer tổ chức dạy tiếng và chữ Khmer cho con em người Khmer. Tuy nhiên, đối với người Hoa, do không có nguồn đầu tư cũng như nguồn nhân lực trong việc giảng dạy nên hiện nay thành phố Bạc Liêu chưa mở lớp đào tạo tiếng Hoa và nghệ thuật dân tộc của họ’. Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 24/6/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bạc Liêu (khóa XIV) về đẩy mạnh phát triển du lịch [19] đã xác định, Bạc Liêu là tỉnh có tiềm năng du lịch phong phú với những nét độc đáo về văn hóa, xã hội nhưng thiếu sự đầu tư (cả Nhà nước, các thành phần kinh tế và Nhân dân) nên chưa có nhiều cơ sở đủ chuẩn, hấp dẫn du khách, loại hình du lịch còn nghèo nàn, hoạt động du lịch còn rời rạc, dịch vụ phục vụ du lịch chậm phát triển, tính chuyên nghiệp trong việc tổ chức các hoạt động du lịch còn kém... Từ đó, Nghị quyết đã đề ra những yêu cầu mục tiêu và nhiệm vụ phát triển du lịch của tỉnh nhà. Một trong những nhiệm vụ cụ thể được Nghị quyết xác định:

‘Nâng cấp, trùng tu, bảo tồn và khai thác các giá trị di tích lịch sử, cách mạng, văn hóa được xếp hạng, các công trình có kiến trúc cổ để phục vụ tham quan du lịch...; xây dựng mới Bảo tàng

tỉnh, tích cực sưu tầm và trưng bày các hiện vật về truyền thống cách mạng cũng như các giá trị về văn hóa các dân tộc của tỉnh; triển khai một số điểm trưng bày hình ảnh, hiện vật tiêu biểu, giới thiệu văn hóa, lịch sử hình thành và phát triển của ba dân tộc Kinh – Hoa – Khmer trên vùng đất Bạc Liêu (sắc phục, nghệ thuật, phong tục tập quán, nhà ở, công cụ lao động sản xuất...); nghiên cứu khôi phục và tổ chức một số lễ hội truyền thống tiêu biểu nhằm gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; phát triển mạnh các loại hình nghệ thuật của ba dân tộc Kinh – Hoa – Khmer...’ [19, tr. 4]

Đến nay, hơn 10 năm thực hiện Nghị quyết, du lịch tỉnh Bạc Liêu đã có những thành tựu đáng kể. Trong 6 tháng đầu năm 2022, doanh thu du lịch tỉnh đạt 1.700 tỉ đồng, đạt 56% kế hoạch năm, tăng 76,2% so với cùng kỳ [20]. Ngành du lịch tỉnh có sự đầu tư các mô hình du lịch mới lạ như cà phê trang trại cừu (Vĩnh Trạch), vườn nho (Phước Long), cánh đồng hoa quỳnh, khu du lịch sinh thái Phương Nam (Vĩnh Lợi)... nhưng chưa khai thác hết tiềm năng về du lịch văn hóa, tín ngưỡng của các dân tộc trong tỉnh, đặc biệt là văn hóa, tín ngưỡng của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu. Các ngày lễ, thực hành tín ngưỡng của người Hoa mặc dù có thu hút các dân tộc Kinh, Khmer đến các cơ sở thờ tự nhưng chỉ trong phạm vi nhỏ hẹp ở thành phố và trong tỉnh. Để khai thác tốt hơn tiềm năng văn hóa của người Hoa trong phát triển du lịch, các ngành chức năng cần có những giải pháp thiết thực và hiệu quả hơn.

Kế hoạch số 47/KH-UBND 11/3/2022 về triển khai thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Bạc Liêu của Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu đặt ra kỳ vọng sẽ góp phần thực hiện tốt các mục tiêu đề ra của chiến lược. Những nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện bao gồm: nâng cao nhận thức, đẩy mạnh tuyên truyền về phát triển văn hóa; triển khai thực hiện tốt thể chế, chính sách về văn hóa; bảo vệ và phát huy di sản văn hóa; chủ động hội nhập, tăng cường hợp tác, giao lưu quốc tế về văn hóa; tập trung phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật... [21]. Yếu tố văn hóa tạo nên bản sắc riêng của mỗi cộng đồng, mỗi dân tộc là những khía cạnh sinh hoạt

đời thường như trang phục, ẩm thực cho đến các hoạt động nghệ thuật, lễ hội, các loại hình kiến trúc, tiếng nói, chữ viết. Các yếu tố văn hóa này do các cộng đồng dân tộc sáng tạo ra trong quá trình sinh tồn và phát triển. Tuy nhiên, trong xã hội hiện đại, quá trình mở cửa, giao lưu văn hóa ở các địa phương đòi hỏi các cơ quan chức năng và cộng đồng mỗi dân tộc xây dựng những giải pháp cụ thể để giữ gìn và phát triển bản sắc văn hóa các dân tộc nói chung, giá trị văn hóa đặc trưng của người Hoa ở thành phố Bạc Liêu nói riêng, góp phần làm giàu bản sắc văn hóa địa phương.

Về trang phục truyền thống của người Hoa ở thành phố Bạc Liêu

Trang phục truyền thống không những chứa đựng giá trị lịch sử mà còn là nét văn hóa đặc trưng của đồng bào các dân tộc, góp phần khẳng định bản sắc văn hóa Việt Nam. Đến với vùng đất Bạc Liêu, người Hoa cũng mang theo những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Trang phục truyền thống là một yếu tố giúp họ khẳng định những giá trị văn hóa riêng biệt và đặc trưng của dân tộc mình tại vùng đất mới. Tuy nhiên, trong quá trình cộng cư với các dân tộc tại thành phố Bạc Liêu, văn hóa người Hoa đã có sự thẩm thấu, hội nhập, tiếp nhận và giao lưu với văn hóa của cộng đồng các dân tộc Kinh, Khmer... Việc này ảnh hưởng đến sự biến đổi một số yếu tố văn hóa truyền thống của người Hoa.

Theo bà T.T.T – 62 tuổi, Vĩnh Trạch Đông, TP. Bạc Liêu (ý kiến cá nhân, ngày 22/3/2020):

‘Trước đây, cha mẹ tôi và những người lớn tuổi nơi đây đều mặc đồ truyền thống. Khi tôi còn trẻ, thể hệ của tôi cũng mặc loại áo sẫm và quần ngắn nhưng về sau có nhiều loại trang phục có chất liệu vải mát, kiểu dáng đẹp, màu sắc đa dạng nên tôi không còn mặc đồ truyền thống nữa. Hiện nay, ở nhà, tôi mặc đồ bộ bằng chất liệu vải thun cotton hoặc mua đồ lẻ may sẵn tại các cửa hàng thời trang. Các thế hệ con cháu tôi hiện nay cũng mặc đồ mua chợ với kiểu dáng hiện đại hơn, đa dạng hơn chứ không mặc đồ truyền thống’.

Trang phục nam truyền thống của người Hoa gồm chiếc áo ngắn gọi là ‘áo Tiều’ và một loại quần được gọi là quần ‘tám mảnh’. Áo Tiều có hai vạt như áo cánh, tay lửng, nút áo bằng vải, cài ở giữa. Quần tám mảnh dài gần tới gót chân, ống rộng, thắt lưng bằng vải. Loại trang phục này

thường được may bằng loại vải thường, do thợ may người Hoa cắt may. Áo của phụ nữ người Hoa mặc là một loại áo ngắn, nút áo bằng vải bên sườn phải kéo từ cổ xuống, cổ áo hơi cao, tay áo dài quá khuỷu tay, hai bên vạt áo có xẻ tà lên cao khoảng 10 cm, gọi là áo ‘sẫm’. Áo thường được may từ vải gấm có hoa văn hoặc vải thường. Quần của phụ nữ người Hoa nơi đây ống hẹp, cao trên mắt cá chân, đáy (đũng) quần không giống như quần của phụ nữ người Việt, phía dưới là một mảnh vải may dọc từ lưng quần phía trước và nối với lưng quần phía sau. Ngày nay, phụ nữ người Hoa ở thành phố Bạc Liêu ít mặc loại trang phục này, chủ yếu mặc quần, áo giống như người Việt trong cuộc sống thường ngày.

Theo kết quả khảo sát, trước đây, ấp Biển Tây A có hai thợ may chuyên về trang phục truyền thống của người Hoa. Tuy nhiên, do ít người sử dụng loại trang phục này nên những người thợ không còn mở tiệm mà chỉ may cho bản thân hoặc người thân khi có nhu cầu.

Ngoài ra, trong những dịp đặc biệt, phụ nữ Hoa còn mặc một loại áo váy mà người Việt quen gọi là ‘xườn xám’. Loại áo váy này được may dài gần tới mắt cá chân, có tay, váy được xẻ một đường hoặc hai đường hai bên cao quá gối, cổ cao, nút áo bằng vải từ cổ kéo xuống sườn phải. Hiện nay, nhiều tiệm may của người Hoa và người Việt may loại áo váy này nhưng đã được cách tân khác kiểu truyền thống.

Về ẩm thực truyền thống của người Hoa ở thành phố Bạc Liêu

Trong những năm gần đây, văn hóa ẩm thực trở thành yếu tố quan trọng trong phát triển du lịch. Việc khai thác, phát huy giá trị ẩm thực truyền thống của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu trong các hoạt động quảng bá, thu hút khách du lịch là việc làm cần thiết, không chỉ thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của ngành du lịch mà còn góp phần khẳng định giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu.

Món ăn truyền thống đặc trưng của người Hoa ở thành phố Bạc Liêu là xá bầu (củ cải muối) và cốn xại (cải muối). Tuy nhiên, trong quá trình cộng cư, chung sống cùng các cộng đồng người Việt trong các thị trấn, xóm ấp, người Khmer trong các phum, sóc, người Hoa cũng có sự giao

lưu và biến tấu trong văn hóa ẩm thực. Món cơm xại hay xá bầu không còn là món ăn riêng của cộng đồng người Hoa mà trở thành món ăn chung của các cộng đồng khác. Hay bún nước lèo của người Khmer, canh chua, bánh xèo của người Việt trở thành những món phổ biến được người Hoa thành phố Bạc Liêu ưa thích.

Về các loại hình nghệ thuật của người Hoa ở thành phố Bạc Liêu

Trước hết, về loại hình nghệ thuật múa lân – sư – rồng, đây là một môn nghệ thuật lâu đời, gắn liền với phong tục tập quán và các ngày lễ hội lớn của người Hoa. Lân, sư, rồng tượng trưng cho sự may mắn, thịnh vượng, phát đạt, hạnh phúc, hanh thông. Vào mỗi dịp Tết, tỉnh Bạc Liêu tổ chức rất nhiều hoạt động vui chơi giải trí nhưng múa lân – sư – rồng vẫn thu hút sự quan tâm của đông đảo người dân. Đây là hoạt động văn hoá nghệ thuật đặc trưng của người Hoa, đồng thời phù hợp với thị hiếu của mọi tầng lớp, mọi lứa tuổi nên dần dần nó trở thành nét văn hóa chung của cư dân toàn tỉnh. Trong những năm gần đây, Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu đã tổ chức nhiều chương trình liên hoan lân – sư – rồng vào dịp Tết Nguyên đán. Cụ thể, thành phố Bạc Liêu đã tổ chức chương trình liên hoan lân – sư – rồng mừng Đảng mừng Xuân vào tháng 2/2018 với 8 đoàn lân – sư – rồng trên địa bàn thành phố tham dự. Đến năm 2019, số đoàn lân – sư – rồng tham gia liên hoan tăng lên 11 đoàn đến từ 10 xã, phường tham gia, trong đó có sự tham gia đoàn lân – sư – rồng, múa khỉ, ngựa của người Khmer. Vào dịp Tết Canh Tý 2020, Ban Chỉ đạo các ngày lễ lớn của tỉnh Bạc Liêu đã tổ chức liên hoan múa lân – sư – rồng ngày 19 – 22/1 (nhằm ngày 25 – 28 Tết Canh Tý 2020), có 10 đội đến từ 7 phường, 3 xã thuộc thành phố Bạc Liêu tham gia. Ban tổ chức cho biết, trong những năm qua, nhiều chính sách khuyến khích các phường, xã duy trì, phát triển các đội múa lân – sư – rồng theo hướng xã hội hóa đã được triển khai. Nhờ đó, số lượng đội múa, nghệ nhân có tăng lên và duy trì tập luyện thường xuyên. Liên hoan là dịp để các câu lạc bộ lân – sư – rồng trong thành phố giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, thúc đẩy phong trào múa lân – sư – rồng ngày càng phát triển. Nghệ nhân ở các đoàn lân – sư – rồng không chỉ có người Hoa mà còn có người

Việt, người Khmer tham gia. Hoạt động của các nhóm, đội lân – sư – rồng trước hết đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của quần chúng nhân dân, góp phần làm phong phú đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân, đóng góp vào việc duy trì, bảo tồn những nét đẹp văn hóa dân gian độc đáo của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu. Bên cạnh đó, hoạt động này cũng là minh chứng cho sự giao thoa, tiếp biến văn hóa giữa các dân tộc cùng sinh sống trên địa bàn, cùng tham gia trình diễn và chung tay phát huy nét đẹp văn hóa đặc trưng vùng đất Bạc Liêu.

Theo kết quả khảo sát về hoạt động văn hóa văn nghệ của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu, bà T.T.K – 59 tuổi, Vĩnh Trạch Đông, TP. Bạc Liêu (ý kiến cá nhân, ngày 22/3/2020) cho biết: ‘Trước đây, vào mỗi dịp người Hoa có lễ hội đều có đội múa lân – sư – rồng, đặc biệt là vào dịp Tết. Ngoài ra, sinh hoạt văn hoá văn nghệ truyền thống của người Hoa ở đây có nhiều thể loại như hát, múa, hài kịch..., nhất là hát sán cổ.’

Hát sán cổ, còn gọi hát sơn ca, là một trong những thể loại dân ca của Trung Hoa. Hình thức thể hiện là đơn ca hoặc hát đôi, thông thường tức cảnh sinh tình. Nội dung của các bài hát sán cổ thể hiện tình cảm chân thành, trong sáng của lứa đôi, tình yêu quê hương đất nước, tinh thần đấu tranh chống lại sự bóc lột, áp bức của cường hào. Cũng theo bà T.T.K, hình thức nghệ thuật này trước đây được người Hoa ở thành phố Bạc Liêu rất ưa chuộng vì nó gần gũi với cuộc sống, nhưng ngày nay giới trẻ người Hoa tiếp xúc các loại hình nhạc trẻ, hiện đại nên hát sơn ca dần dần bị lãng quên. Đồng thời, sơn ca là hình thức nghệ thuật truyền miệng nhưng hiện nay giới trẻ không còn chuộng nên việc lưu truyền gặp nhiều khó khăn, đang đứng trước nguy cơ mai một.

Bên cạnh hát sán cổ, ca kịch cũng là một loại hình nghệ thuật tiêu biểu của người Hoa ở vùng Tây Nam Bộ. Đoàn ca kịch Triều Châu – Châu Quang của cộng đồng người Hoa ở huyện Vĩnh Châu, nay là thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng nổi tiếng khắp vùng vào những năm 1980 [23]. Trong quá trình cộng cư với người Việt ở thành phố Bạc Liêu, ca kịch của người Hoa có sự giao thoa, tiếp biến từ nghệ thuật Đờn ca Tài tử của người Việt. Nhiều tuồng tích xưa như Bao công tra án, Hồ Điệp mộng, Đào Hoa qua đò, Lưu

Minh Châu... đã được các nghệ sĩ, nghệ nhân người Hoa trình diễn theo phong cách Đờn ca Tài tử, đó là trình diễn trên chiếu trải dưới nền gạch, nền đất mà không cần sân khấu, dàn nhạc, ánh sáng, hậu cảnh... Vì vậy, cách diễn này còn được gọi là ‘thồ hị’, nghĩa là diễn trên nền đất thông qua ra bộ y như đóng tuồng, nhưng diễn viên không phải trang hoàng áo mào. Có khi, biểu diễn các tuồng tích xưa, các bản cổ nhưng có hình thức giống như Đờn ca Tài tử là ngồi hát đối đáp với nhau, gọi là ‘chò sẹn’.



Hình 1: Trường Dân lập Tân – Anh

Về tiếng nói, chữ viết của người Hoa ở thành phố Bạc Liêu

Cùng với các loại hình nghệ thuật, tiếng nói, chữ viết của người Hoa – một thành tố cơ bản của văn hóa dân tộc, tiêu chí quan trọng để xác định thành phần tộc người– cũng có nguy cơ mai một. Trước đây, trong khuôn viên Chùa Ông Bổn Xiêm Cán (ấp Biển Tây B, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu), Trường Dân lập Tân – Anh ra đời để dạy tiếng Hoa cho con em người Hoa tại địa phương. Theo ông N. Đ. H (ý kiến cá nhân, ngày 22/3/2022):

‘Trường dân lập Tân – Anh hoạt động nhờ vào nguồn vốn của kiều bào người Hoa gửi về, nhưng gần hai mươi năm nay, trường không còn nhận được nguồn vốn quyên góp nên đã ngưng hoạt động’.

Hiện nay, đa số người Hoa ở Bạc Liêu đã học và sử dụng tiếng Việt để giao tiếp với người Việt và dần dần được sử dụng để nói chuyện với chính người đồng tộc với mình trong mọi quan hệ xã

hội. Kết quả khảo sát 46 người Hoa tại Phường 3, Phường 5 và xã Vĩnh Trạch Đông của thành phố Bạc Liêu vào năm 2020 cho thấy, có 4,3% người Hoa ở độ tuổi trên 70 tuổi biết đọc và viết được tiếng Hoa, 19,6% người Hoa ở độ tuổi từ 40 – 69 nói thành thạo tiếng Hoa, trong đó một số ít biết đọc nhưng rất hạn chế, 54,3% ở độ tuổi từ 15 – 39 giao tiếp được bằng tiếng Hoa, nhưng không biết đọc và viết chữ; 21,7% ở độ tuổi dưới 15 biết nói tiếng Hoa nhưng không hoàn toàn thông thạo. Hiện nay, việc dạy – học tiếng nói và chữ viết của người Hoa trên địa bàn thành phố chủ yếu diễn ra trong gia đình và hội, nhóm người Hoa theo hình thức truyền miệng, chưa tổ chức thành trường lớp. Đây là một hình thức bảo tồn ngôn ngữ tự nhiên trong cộng đồng, nhưng hầu như chỉ lưu truyền tiếng nói, còn chữ viết thì cần tổ chức các lớp học bài bản. Vì thế, ngôn ngữ của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu đang đứng trước nguy cơ dần dần mất đi trong các thế hệ tiếp theo.

Tín ngưỡng của người Hoa ở thành phố Bạc Liêu

Trong quá trình sinh sống ở vùng đất mới, tín ngưỡng đã sớm trở thành nhu cầu quan trọng trong đời sống của người Hoa. Tín ngưỡng của người Hoa ở Bạc Liêu rất đa dạng và phong phú cả về nội dung lẫn hình thức. Địa bàn thành phố Bạc Liêu có hơn 12 cơ sở thực hành tín ngưỡng của người Hoa. Đối với cơ sở thờ tự có vị chính thần và ban thờ phụ là Ông Bổn có các cơ sở tiêu biểu như Phước Đức Cổ Miếu hay còn gọi là chùa Bang (Phường 3), Cổ Miếu Ông Bổn (Phường 3), chùa Ông Bổn (Phường 2), chùa Quan Đế (Phường 2), Cổ Miếu Đại Bác (Phường 5), Miếu Tề Thiên Đại Thánh (Phường 5), Phước Đức Cổ Miếu (Phường 8), chùa Huyền Thiên Thượng Đế hay còn gọi là chùa Ông Bổn Xiêm Cán (xã Vĩnh Trạch Đông). Đối với cơ sở thờ Bà Thiên Hậu có Thiên Hậu Cung (Phường 1), Thiên Hậu Thánh Mẫu Cung (Phường 3), Miếu Thiên Hậu Thánh Mẫu (Phường 5), Thiên Hậu Cổ Miếu (ấp Vĩnh An, Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu).

Phước Đức Cổ Miếu (chùa Bang) là một trong những ngôi miếu lâu đời nhất của người Hoa tại thành phố Bạc Liêu. Ngôi miếu được người Hoa ở Bạc Liêu xây dựng vào khoảng năm 1810. Ban đầu, miếu được xây dựng đơn sơ với vật liệu chủ yếu bằng cây lá đơn sơ để thờ các vị thần theo tín

ngưỡng dân gian của người Hoa như: Bồn Đầu Công (Ông Bồn), Quan Đế, Thổ Công, Ông Bà Công Mẫu...



Hình 2: Phước Đức Cổ Miếu



Hình 3: Bàn thờ Phước Đức chánh thần

Sau nhiều lần trùng tu, ngôi miếu hiện tại có diện tích 580 m² xây theo hình chữ Quốc. Toàn bộ công trình có khung bằng gỗ, tường xây, mái lợp ngói ống. Từ đầu kèo, đầu xiên, các tấm biển (bằng đá, bằng gỗ) cho đến các linh thú và hoa văn đều được chạm khắc tinh xảo.

Hằng năm, Phước Đức Cổ Miếu tổ chức các lễ hội lớn như: Vía Ông Bồn (29 tháng 3 âm lịch), lễ Vu Lan (rằm tháng 7 âm lịch), lễ Kỳ Yên hay lễ cúng tạ bình an (11 – 13 tháng 12 âm lịch). Trong giai đoạn kháng chiến chống ngoại xâm, Phước



Hình 4: Nóc mái của Phước Đức Cổ Miếu



Hình 5: Nơi thờ Ông Bà Công Mẫu

Đức Cổ Miếu là cơ sở hoạt động cách mạng của chi bộ làng Long Thạnh năm 1939. Với những giá trị văn hóa lịch sử ấy, Phước Đức Cổ Miếu đã được Bộ trưởng Bộ Văn hóa – Thông tin công nhận là Di tích Lịch sử – Văn hóa cấp Quốc gia theo Quyết định số 30/2000/QĐ-VHTT ngày 24 tháng 11 năm 2000 [22].

Lễ vía Ông Bồn diễn ra tại Phước Đức Cổ Miếu được xem là ngày lễ đặc biệt quan trọng của người Hoa tại thành phố Bạc Liêu. Đến ngày lễ, người dân tập trung lại miếu nấu cỗ để cúng Thần, sau đó mọi người cùng nhau quây quần ăn uống. Lễ vật cúng Thần vô cùng trang trọng, gồm heo quay, đầu heo, bánh bao, bánh thọ, hoa

quả tươi... Vào ngày này, hoạt động múa lân – sư – rồng, hát tuồng diễn ra góp phần mang lại sự nhộn nhịp, rộn ràng. Tuy nhiên, hiện nay, các ngày lễ tại miếu không còn tổ chức loại hình hát tuồng.

Tại thành phố Bạc Liêu, năm 2005, Bộ Văn hóa – Thông tin đã công nhận di tích cấp quốc gia một ngôi miếu Ông Bồn khác, cũng có tên gọi Phước Đức Cổ Miếu, còn gọi là chùa Ông Bồn (khóm Trà Kha, phường 8, thành phố Bạc Liêu). Ngôi miếu được xây dựng năm 1871, xây cất lại vào ngày 11 tháng 12 năm Canh Tuất (1910).



Hình 6: Nghi thức ‘thí giàn’ tại chùa Ông Bồn Xiêm Cán

Bên cạnh đó, hằng năm, chùa Huyền Thiên Thượng Đế hay còn gọi là chùa Ông Bồn Xiêm Cán (xã Vĩnh Trạch Đông) tổ chức nhiều lễ hội thu hút đông đảo người Hoa đến cúng bái. Đặc biệt, vào mùa lễ Vu Lan, chùa tổ chức lễ “thí giàn” hay còn gọi là “giặt vàng” vào ngày 27 – 28 tháng Bảy âm lịch. Trước ngày lễ diễn ra, nhà chùa sẽ thành lập tổ đi vận động quyên tiền của những gia đình khá giả. Tùy vào lòng hảo tâm và điều kiện mà người dân đóng góp tiền hoặc hiện vật như gạo, thực phẩm... Số tiền quyên góp sẽ được dùng mua sắm lễ vật tổ chức lễ và mua gạo, nhu yếu phẩm... phát tặng những người có hoàn cảnh khó khăn. Sở dĩ gọi là lễ ‘thí giàn’ vì trước đây, vật phẩm cúng hoặc những phần quà được treo trên một giàn cao để dân chúng tham gia ‘giặt’. Tuy nhiên, những năm gần đây, hình thức ‘thí giàn’ được thay thế bằng hình thức tung thả

để giảm tránh sự xô xát, nguy hiểm. Sáng ngày 28 tháng Bảy âm lịch, các thẻ đã ghi sẵn tên vật phẩm như gạo, muối, bánh kẹo... sẽ được tung ra cho dân chúng đứng ngoài cổng chùa. Mỗi người sẽ được nhận quà tương ứng với vật phẩm đã được ghi trên thẻ. Với những thay đổi tích cực ấy, lễ Vu Lan tại chùa Ông Bồn Xiêm Cán của cộng đồng người Hoa đã góp phần xây dựng văn minh trong lễ hội, đồng thời cũng là dịp để mọi người làm phúc, chia sẻ với những người có hoàn cảnh khó khăn.

Các miếu thờ Bà Thiên Hậu hằng năm cũng tổ chức nhiều lễ hội thể hiện sự tôn kính của cộng đồng người Hoa đối với Thiên Hậu Thánh Mẫu. Trong các ngày thực hành nghi lễ, xin xăm là một nghi thức quan trọng không thể thiếu trong đời sống tín ngưỡng của người Hoa khi đến miếu. Xăm được xin nhiều nhất vào các dịp lễ tết như Tết Nguyên đán. Đầu năm xin xăm, xin lộc cũng là hoạt động văn hóa tín ngưỡng truyền thống người Hoa.

Kết quả phân tích thực trạng bảo tồn văn hóa của cộng đồng người Hoa tại thành phố Bạc Liêu cho thấy, bên cạnh những yếu tố văn hóa đang được lưu giữ và phát huy có hiệu quả các giá trị tốt đẹp, một số giá trị văn hóa truyền thống của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu đang đứng trước nguy cơ mai một. Trong xu thế hội nhập và phát triển mạnh mẽ hiện nay, việc bảo tồn và phát triển văn hóa của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu là vấn đề cấp thiết và cần có giải pháp phù hợp.

B. Đề xuất giải pháp bảo tồn và phát triển văn hóa của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu

Về chính sách và hoạt động quản lí nhà nước

Một là, tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền và các cơ quan quản lí văn hóa trong việc triển khai nhiệm vụ bảo tồn và phát triển văn hóa của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu. Thực hiện chính sách bảo tồn văn hóa ở những địa phương (khóm, ấp) có đông người Hoa sinh sống, phát huy lễ hội truyền thống của họ gắn với phát triển du lịch. Nhà nước cần có chính sách khen thưởng, đãi ngộ xứng đáng đối với các nghệ

nhân giỏi, những cá nhân và gia đình có công sức giữ gìn tài sản văn hóa dân tộc. Điều đó có vai trò, ý nghĩa rất lớn, khuyến khích tinh thần của cộng đồng trong việc bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc.

Hai là, tuyên truyền, vận động cộng đồng người Hoa bảo tồn và phát triển cái riêng trong bản sắc văn hóa dân tộc để làm phong phú, đa dạng nền văn hóa chung của các dân tộc cùng sinh sống trên địa bàn thành phố Bạc Liêu. Chính quyền địa phương cần có chính sách đầu tư phù hợp cho việc xây dựng các thiết chế văn hóa, tạo điều kiện cho cộng đồng người Hoa có nơi hoạt động sáng tạo sản phẩm văn hóa, biểu diễn nghệ thuật, triển lãm các sản phẩm văn hóa.

Về đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu bảo tồn và phát triển văn hóa của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu

Trước nguy cơ mai một về chữ viết của người Hoa, Nhà nước và các cơ quan quản lý văn hóa cần quan tâm, hỗ trợ việc mở lớp đào tạo tiếng Hoa cho con em người Hoa, tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng, thu hút phát triển nguồn nhân lực là người dân tộc Hoa để làm công tác văn hóa đạt hiệu quả cao. Các trường cao đẳng, đại học có thể tổ chức những chuyến về nguồn, thực tập để sinh viên cùng chung sống, sinh hoạt với cộng đồng người Hoa, từ đó tìm hiểu thêm về văn hóa người Hoa, góp phần vào việc quảng bá văn hóa của cộng đồng người Hoa trên địa bàn thành phố trong phát triển du lịch.

Các cơ quan quản lý văn hóa cần duy trì, phát triển đội ngũ hoạt động văn hóa văn nghệ dân gian nghiệp dư bởi vì nhóm người này có nhiều tổ chất và kinh nghiệm giá trị. Tiếp theo, cần quan tâm đến công tác đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ văn nghệ sĩ người Hoa chuyên nghiệp, đặc biệt quan tâm đào tạo thế hệ trẻ để bảo tồn và phát huy những loại hình nghệ thuật sân khấu và các hình thức nghệ thuật truyền thống.

Về việc mở rộng hình thức hoạt động văn hóa

Cơ quan, tổ chức hoạt động văn hóa cần đẩy mạnh công tác trưng bày, giới thiệu các hoạt động văn hóa của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu. Để công tác trưng bày, giới thiệu đạt hiệu quả, trước tiên cần chú trọng khâu sưu tầm, cụ thể là sưu tầm các công cụ lao động sản xuất, trang phục dân tộc truyền thống, nhạc cụ truyền

thống... của người Hoa ở thành phố Bạc Liêu.

Các cơ quan quản lý văn hóa cần hỗ trợ phát triển dân ca, dân vũ của người Hoa. Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm di sản dân ca, dân nhạc, dân vũ của đồng bào người Hoa để đáp ứng nhu cầu thực tế. Xây dựng các tổ, đội văn nghệ truyền thống, nhân rộng các mô hình và tiến tới hướng dẫn con em người Hoa biết sử dụng các nhạc cụ cổ truyền dân tộc; phát động việc sáng tác các bài hát, điệu múa cho đồng bào sử dụng trong các buổi lễ, ngày hội nhằm từng bước thay thế những phong tục tập quán lạc hậu.

Bên cạnh đó, cần tăng cường tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật ca, múa, hát, trình diễn trang phục gắn với văn hóa dân gian, tổ chức các cuộc thi múa lân, sư, rồng giữa các địa phương trong tỉnh để cộng đồng người Hoa có cơ hội phát huy tài năng của mình, góp phần vào công tác bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của họ. Đồng thời, tổ chức các buổi giao lưu ca kịch của người Hoa với nghệ thuật Đờn ca Tài tử của người Việt, vừa phát huy giá trị văn hóa truyền thống vừa quảng bá hình ảnh văn hóa các dân tộc góp phần phát triển du lịch. Ngoài ra, cần phát huy tiềm năng du lịch về văn hóa tín ngưỡng của cộng đồng người Hoa với các tín ngưỡng thờ Ông Bồn, thờ Bà Thiên Hậu... gắn với nhiều lễ hội trong năm.

Thành phố Bạc Liêu cần đầu tư bảo tồn và phát triển các nghề, làng nghề truyền thống của người Hoa. Chẳng hạn, nghề làm hủ tiếu sạch, nước tương, xá bấu, cốn xại hoặc bánh các loại... cần có nhiều cơ sở, phát triển thành làng nghề để du khách có thể trải nghiệm các bước làm hủ tiếu, làm bánh... qua đó một mặt bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa ẩm thực của dân tộc, mặt khác góp phần phát triển du lịch trên địa bàn thành phố.

Các tộc người trên địa bàn thành phố cùng phối hợp nhau trong phát triển du lịch. Sự kết hợp trình diễn tại các sự kiện văn hóa, các dịp lễ hội hay giao lưu định kỳ của đoàn múa lân – sư – rồng, đoàn Cải lương Cao Văn Lầu, đoàn Nghệ thuật tổng hợp Khmer tỉnh, Ban nhạc Tòa Lao Cầu vừa giao lưu văn hóa giữa các tộc người vừa góp phần tăng sức hút đối với khách du lịch. Ngoài ra, các cơ quan quản lý văn hóa có thể tổ chức các cuộc thi về ẩm thực, trình diễn thời trang của ba tộc người sinh sống trên địa bàn

thành phố, tạo cơ hội để các tộc người giới thiệu và phát huy bản sắc văn hóa, giao lưu văn hóa, đồng thời góp phần tăng tính đoàn kết trong cộng đồng cư dân.

V. KẾT LUẬN

Trong quá trình cư trú, xây dựng và phát triển tại thành phố Bạc Liêu, tộc người Hoa đã sáng tạo nhiều thành tố văn hóa có giá trị góp phần quan trọng tạo nên một bức tranh văn hóa phong phú của cộng đồng các dân tộc sinh sống trên mảnh đất Bạc Liêu. Tuy nhiên, bên cạnh giá trị truyền thống đang được gìn giữ và phát huy, hiện nay, một số giá trị văn hóa truyền thống của người Hoa ở thành phố Bạc Liêu như ngôn ngữ, trang phục, văn nghệ dân gian... đang có những biến đổi sâu sắc, thậm chí bị mai một, mất dần đi trong cộng đồng. Vì vậy, để công tác bảo tồn và phát triển văn hóa của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu đạt hiệu quả, thiết thực, trước hết cần có một hệ thống chính sách đồng bộ. Trong đó, cần có chính sách hỗ trợ công tác bảo tồn, phát triển văn hóa, công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ văn hóa và văn nghệ sĩ, chính sách ưu đãi kêu gọi đầu tư mở các lớp dạy tiếng Hoa, các lớp dân ca, dân vũ. Ngoài ra, cần phối hợp bảo tồn và phát triển văn hóa của cộng đồng người Hoa ở thành phố Bạc Liêu với sự phát triển kinh tế và tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Ủy ban dân tộc. *Bức tranh văn hóa các dân tộc Việt Nam*. <http://www.cema.gov.vn/gioi-thieu/cong-dong-54-dan-toc/nguoi-hoa.htm> [Ngày truy cập: 18/8/2022]. [Committee for Ethnic Minority Affairs. *Cultural portrait of Vietnamese ethnic groups*. <http://www.cema.gov.vn/gioi-thieu/cong-dong-54-dan-toc/nguoi-hoa.htm> [Accessed 18th August 2022]].

[2] Cục Thống kê tỉnh Bạc Liêu. *Niên giám Thống kê tỉnh Bạc Liêu 2019*. Hà Nội: Nhà Xuất bản Thống kê; 2020. [Bac Lieu Provincial Statistics Office. *Bac Lieu statistical yearbook 2019*. Hanoi: Statistical Publishing House; 2020].

[3] Dương Văn Huy. *Người Hoa tại Việt Nam*. Hà Nội: Nhà Xuất bản Hà Nội; 1993. [Duong Van Huy. *The Chinese in Vietnam*. Hanoi: Hanoi Publishing House; 1993].

[4] Châu Hải. *Các nhóm cộng đồng người Hoa ở Việt Nam*. Hà Nội: Nhà Xuất bản Khoa học xã hội; 1992. [Chau Hai. *Community groups of Chinese in Vietnam*. Hanoi: Social Sciences Publishing House; 1992].

[5] Dương Văn Huy. *Người Hoa trong xã hội Việt Nam nửa đầu thế kỷ XIX*. Hà Nội: Nhà Xuất bản Hà Nội; 2011. [Duong Van Huy. *The Chinese in Vietnamese society in the first half of the 19th century*. Hanoi: Hanoi Publishing House; 2011].

[6] Lê Hải Đăng. Phác họa cơ chế bảo tồn trong di sản văn hóa người Hoa. *Tạp chí Nghiên cứu và Phát triển*. 2018;5(148): 56–62. [Le Hai Dang. Outlining the mechanism for conservation of the cultural heritage of Chinese people. *Journal of Research and Development*. 2018;5(148): 56–62].

[7] Nguyễn Duy Bình. *Hôn nhân và gia đình của người Hoa ở Nam Bộ*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; 2005. [Nguyen Duy Binh. *Marriage and family of the Chinese in Southern Vietnam*. Ho Chi Minh City: Ho Chi Minh City National University Publishing House; 2005].

[8] Võ Thanh Bằng. *Tín ngưỡng dân gian của người Hoa ở Nam Bộ*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Thành phố Hồ Chí Minh; 2005. [Vo Thanh Bang. *Folk beliefs of the Chinese in Southern Vietnam*. Ho Chi Minh City: Ho Chi Minh City Publishing House; 2005].

[9] Ngô Văn Lệ. *Người Hoa ở Nam Bộ*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; 2005. [Ngo Van Le. *The Chinese in Southern Vietnam*. Ho Chi Minh City: Ho Chi Minh City National University Publishing House; 2005].

[10] Phan An. *Người Hoa ở Nam Bộ*. Hà Nội: Nhà Xuất bản Khoa học xã hội; 2005. [Phan An. *The Chinese in Southern Vietnam*. Hanoi: Social Sciences Publishing House; 2005].

[11] Nguyễn Bích Lợi. Hôn nhân và gia đình của người Hoa ở Nam Bộ. *Tạp chí Dân tộc học*. 2006; 2:71–72. [Nguyen Bich Loi. *Marriage and family of the Chinese in Southern Vietnam*. *Anthropology Review*. 2006; 2:7172].

[12] Lê Ngọc Thắng. Văn hóa các dân tộc thiểu số vùng Nam Bộ Việt Nam. Hà Nội: Nhà Xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội; 2009. [Le Ngoc Thang. *Culture of ethnic minorities in Southern Vietnam*. Hanoi: Hanoi National University Publishing House; 2009].

[13] Huỳnh Ngọc Trảng. *Đặc khảo văn hóa người Hoa ở Nam Bộ*. Hà Nội: Nhà Xuất bản Văn hóa dân tộc; 2012. [Huynh Ngoc Trang. *Monograph of the Chinese in Southern Vietnam*. Hanoi: National Culture Publisher; 2012].

[14] Huỳnh Minh. *Bạc Liêu xưa*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Thanh Niên; 2002. [Huynh Minh. *Old Bac Lieu*. Ho Chi Minh City: Thanh Nien Publishing House; 2002].

[15] Phạm Anh Hoan. Nghi thức cưới hỏi của người Hoa ở Bạc Liêu-Cà Mau. *Tạp chí Toàn cảnh sự kiện dư luận* [Overview of Events and Public Opinion Magazine]. 2007;208: 28–29. [Pham Anh Hoan. *Wedding ceremony traditions of the Chinese in Bac Lieu and Ca Mau*. *Overview of Events and Public Opinion Magazine*. 2007;208: 2829].

[16] Lưu Thị Liên. *Văn hóa của cộng đồng người Hoa ở Bạc Liêu*. Luận văn Thạc sĩ. Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển; 2016. [Luu Thi Lien. *Culture of the Chinese community in Bac Lieu*. Master's thesis. Institute of Vietnamese Studies and Development Sciences; 2016].

[17] Trương Thu Trang. *Tín ngưỡng thờ Mẫu, thờ Nữ thần trong cộng đồng người Hoa ở Bạc Liêu*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Văn hóa Dân tộc; 2019. [Truong Thu Trang. *Beliefs in Goddess worship in the Chinese community in Bac Lieu*. Ho Chi Minh City: National Culture Publishing House; 2019].

[18] Thủ tướng Chính Phủ. *Quyết định phê duyệt Đề án Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020*. Hà Nội: Thủ tướng Chính phủ. 2011;1270. [Prime Minister of Vietnam. *Approving the scheme on cultural conservation and development of Vietnamese ethnic minorities through 2020*. 1270/QĐ-TTg. Hanoi: Prime Minister of Vietnam; 2011].

[19] Tỉnh ủy Bạc Liêu. *Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) về đẩy mạnh phát triển du lịch*. Bạc Liêu: Tỉnh ủy Bạc Liêu. 2011;02. [Bac Lieu Provincial Party Committee. *Resolution of Provincial Committee of Communist Party of Viet Nam (14th) on promoting tourism development*. 2011;02. Bac Lieu: Bac Lieu Provincial Party Committee; 2011].

[20] Tuấn Kiệt. *Bạc Liêu làm mới du lịch để thu hút du khách tham quan*. [Bac Lieu renovates tourism to attract visitors]. <https://www.vietnamplus.vn/bac-lieu-lam-moi-du-lich-de-thu-hut-du-khach-tham-quan/805510.vnp> [Ngày truy cập: 15/9/2022]. [Tuan Kiet. *Bac Lieu renovates tourism to attract visitors*. <https://www.vietnamplus.vn/bac-lieu-lam-moi-du-lich-de-thu-hut-du-khach-tham-quan/805510.vnp> [Accessed 15 September 2022]].

[21] Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu. *Kế hoạch số 47/KH-UBND về triển khai thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Bạc Liêu*. Bạc Liêu: Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu. 2022;47. [Bac Lieu City People's Committee. *Plan No. 47/KH-UBND on implementing the cultural development strategy by 2030 in Bac Lieu City*. Bac Lieu: Bac Lieu City People's Committee; 2022].

[22] Chu Viêt Luân (Chủ biên). *Bạc Liêu, thế và lực trong thế kỷ XXI*. Hà Nội: Nhà Xuất bản Chính trị Quốc gia; 2006. [Chu Viet Luan (ed). *Bac Lieu - position and power in the 21st century*. Hanoi: National Political Publishing House; 2006].

